

Số: **5258** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **02** tháng **8** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 22313/TTr-SLĐTBXH ngày 15 tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính 06 thủ tục mới ban hành, 04 thủ tục thay thế, 11 thủ tục được sửa đổi, bổ sung và 09 thủ tục bị bãi bỏ (trong đó 05 thủ tục bãi bỏ do bị thay thế) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 8 năm 2019.

Bãi bỏ nội dung công bố cho:

- Các thủ tục A.I.5, A.I.6, B.II.1, B.II.2 ban hành kèm theo Quyết định số 5287/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội được chuẩn hóa tại thành phố.

- Thủ tục A.III.2, A.III.3 ban hành kèm theo Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội được chuẩn hóa tại thành phố.

- Các thủ tục A1.I.1, A1.I.6, A1.I.9, A1.I.11, A2.I.1, A3.I.1 ban hành kèm theo Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Thủ tục A1.I.1 ban hành kèm theo Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Các thủ tục D.I.3, D.I.4 ban hành kèm theo Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã – thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- TTUB: CT;
- Trung tâm Tin học; Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, KSTT/L. 9



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3458~~ **3458**.. /QĐ-UBND ngày ~~02~~ **02** tháng ~~8~~ **8** năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước						
1	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	7 ngày làm việc	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (có hiệu lực từ ngày 01/7/2007). - Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 04/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (có hiệu lực từ ngày 01/10/2007). - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 487/QĐ-LĐTBXH ngày 04/4/2019 của Bộ Lao động – Thương binh	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	
II. Lĩnh vực Lao động tiền lương						
1	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (trong đó, Sở LĐTBXH: 20 ngày làm việc; Ủy ban nhân dân thành phố: 07 ngày làm việc)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động (có hiệu lực từ ngày 05/5/2019). - Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
2	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (trong đó, Sở LĐTBXH: 20 ngày làm việc;	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp	Không	- Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động (có hiệu lực từ ngày 05/5/2019).	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sở Lao động,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Ủy ban nhân dân thành phố: 07 ngày làm việc)	Bình Chánh, quận Thủ Đức)		- Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Thương binh và Xã hội. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc (trong đó, Sở LĐTBXH: 20 ngày làm việc; Ủy ban nhân dân thành phố: 07 ngày làm việc)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động (có hiệu lực từ ngày 05/5/2019). - Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	1. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc (trong đó,	Sở Lao động - Thương binh và Xã	Không	- Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động	Cơ quan thực hiện thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Sở LĐTBXH: 10 ngày làm việc; Ủy ban nhân dân thành phố: 07 ngày làm việc)	hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)		về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động (có hiệu lực từ ngày 05/5/2019). - Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	hành chính: - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
5	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	10 ngày làm việc (trong đó, Sở LĐTBXH: 05 ngày làm việc; Ủy ban nhân dân thành phố: 05 ngày làm việc)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động (có hiệu lực từ ngày 05/5/2019). - Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thành phố

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp						
1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp (có hiệu lực từ ngày 15/02/2017). - Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	
I. Lĩnh vực Việc làm						
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	07 ngày làm việc (theo quy định là 15 ngày)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức	Không	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 01/4/2016). - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 12/12/2016). - Thông tư số 18/2018/TT-	1. Trình tự thực hiện: - Bước 1: Trước ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) gửi báo cáo giải trình về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài theo Mẫu số 1 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 18/TT-BLĐTBXH đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. - Bước 2: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông báo chấp thuận sử dụng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố. - Quyết định số 632/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	người lao động nước tới người sử dụng lao động theo Mẫu số 3 phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo giải trình hoặc báo cáo giải trình thay đổi 2. Cách thức thực hiện: Người sử dụng lao động nộp báo cáo giải trình trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. 3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẺ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CÁC CƠ QUAN KHÁC (SỞ, BAN NGÀNH)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp					
1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc các Sở, ngành khác	15 ngày làm việc	Các Sở, ban ngành là cơ quan chủ quản	Không	- Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp (có hiệu lực từ ngày 15/02/2017). - Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẺ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp					
1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường	15 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp (có hiệu lực từ ngày 15/02/2017).

	trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện				- Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
--	---	--	--	--	--

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp							
1	BLĐ- TBVXH- HCM- 286329	Thành lập hội đồng trưởng, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường cao đẳng (có hiệu lực từ ngày 15/02/2017). - Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	
2	BLĐ- TBVXH- HCM- 286337	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp	Không	- Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp (có hiệu lực từ ngày	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Bình Chánh, quận Thủ Đức)		15/02/2017). - Thông tư 18/2018/TT- BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 391/QĐ- LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	
3	BLĐ- TBVXH- HCM-	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	12 ngày làm việc (theo quy	Sở Lao động - Thương binh và Xã	Không	- Thông tư số 47/2016/TT- BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng	1. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	286339		định là 20 ngày làm việc)	hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)		Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp (có hiệu lực từ ngày 15/02/2017). - Thông tư 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ủy quyền cho thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. - Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 18/01/2019	2. Trình tự thực hiện: Bước 1: Đề xuất nhân sự giữ chức vụ hiệu trưởng trường trung cấp tư thực. Hội đồng quản trị hoặc các nhân sở hữu trường căn cứ tiêu chuẩn hiệu trưởng trường trung cấp, lựa chọn và đề nghị Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính công nhận. Bước 3: Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nơi trường đặt trụ sở chính quyết định công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực. Trường hợp không đồng ý, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. 3. Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Lao động,

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi một số điều của Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 về ủy quyền cho thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. - Quyết định số 391/QĐ-LDTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Thương binh và Xã hội.
4		Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với Trung tâm giáo	10 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp		số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)		và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (có hiệu lực từ ngày 14/10/2016). - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp (có hiệu lực từ ngày 20/3/2019). - Quyết định số 391/QĐ- LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi,	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	
5		Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	5- 10 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (có hiệu lực từ ngày 14/10/2016). - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ	Thời hạn giải quyết: * 10 ngày làm việc đối với các trường hợp: - Tăng quy mô tuyển sinh của từng ngành, nghề đào tạo vượt từ 10% trở lên so với quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. - Bổ sung ngành, nghề đào tạo (mở ngành, nghề đào tạo mới). - Bổ sung hoặc thay đổi trình độ đào tạo hoặc điều chỉnh quy mô tuyển sinh giữa các trình độ đào tạo và giữa các ngành, nghề trong cùng nhóm ngành,

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp (có hiệu lực từ ngày 20/3/2019). - Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	nghề. - Chia, tách, sáp nhập hoặc có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. - Chuyển trụ sở chính hoặc phân hiệu hoặc địa điểm đào tạo đến nơi khác, mà trụ sở chính hoặc phân hiệu hoặc địa điểm đào tạo là nơi trực tiếp tổ chức đào tạo. - Thành lập phân hiệu mới có tổ chức hoạt động đào tạo. - Mở thêm địa điểm đào tạo mới hoặc liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức hoạt động đào tạo ngoài trụ sở chính hoặc phân hiệu.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							-Thôi tuyển sinh hoặc giảm quy mô tuyển sinh đối với các ngành, nghề đào tạo đã được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. **05 ngày làm việc đối với trường hợp: đăng ký bổ sung do đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

II. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội

1	T-HCM- 271065- TT	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	10 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	Không	- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2011). - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật (có hiệu lực từ ngày 01/6/2012). - Thông tư số 26/2012/TT- BLĐTBXH ngày	Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc
---	-------------------------	---	---------------------	---	-------	--	--

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						12/11/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật (có hiệu lực từ ngày 26/12/2012). - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 220/QĐ-LĐTBXH ngày 27/02/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
III. Lĩnh vực việc làm							
1	BLĐ- TBVXH- HCM- 286310	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	600.000 đồng	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2016). - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 12/12/2016). - Nghị định số	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của BLĐTBXH (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018) - Quyết định số 632/QĐ-BLĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018).	
2	BLĐ-	Cấp lại giấy phép lao	03 ngày	Sở Lao	450.000	- Nghị định số	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	TBVSX- HCM- 286314	động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	làm việc	động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức)	đồng	11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2016). - Thông tư số 40/2016/TT- BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 12/12/2016). - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						của BLĐTBXH (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Quyết định số 632/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018).	
3	T-HCM-272436-TT	Xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động	03 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 31, đường số	không	- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt	Bổ sung thành phần hồ sơ: - Các giấy tờ để chứng minh người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động gồm:

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức		Nam (có hiệu lực từ ngày 01/4/2016). - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực kể từ ngày 12/12/2016).	a) Văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử người lao động sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam có nêu vị trí công việc, chức danh công việc và thời gian làm việc; b) Văn bản chứng minh người lao động nước ngoài là chuyên gia thực hiện theo quy định tại khoản 2. Điều 6 của Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH); c) Văn bản chứng minh người lao động nước

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). - Quyết định số 632/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	ngoài là lao động kỹ thuật thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH; đ) Văn bản chứng minh người lao động nước ngoài đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng ít nhất 12 tháng trước khi được cử sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH; đ) Văn bản chứng minh hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam hoạt động trong phạm vi mười một ngành dịch vụ quy định tại các Phụ lục của

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Thông tư này là một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện; Giấy phép thành lập Chi nhánh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

E. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội							
1	T- HCM- 271051- TT	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn	Không	- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010 (có hiệu lực từ 01/01/2011); - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một	- Người có thẩm quyền/ cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						số điều của Luật Người Khuyết tật (có hiệu lực từ 01/6/2012). - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (có hiệu lực từ ngày 15/3/2019). - Quyết định số 596/QĐ-LĐTBXH ngày 25/4/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	
2	T- HCM- 272038-	Cấp đổi, cấp lại giấy xác nhận khuyết tật	5 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn	Không	- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010 (có hiệu lực từ	1. Trình tự thực hiện Bước 2: Đối với trường hợp quy định tại điểm a và

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	TT					01/01/2011); - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người Khuyết tật (có hiệu lực từ 01/6/2012). - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (có hiệu lực từ ngày 15/3/2019). - Quyết định số 596/QĐ-LĐTBXH ngày 25/4/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản	điểm c, Khoản 2 Điều 8 (trường hợp người đề nghị xác định lại mức độ khuyết tật do nguyên nhân thay đổi dạng khuyết tật hoặc mức độ khuyết tật; người khuyết tật từ đủ 6 tuổi trở lên trừ trường hợp người khuyết tật đặc biệt nặng quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.5, 1.6, 1.7 Mục IV Mẫu số 02 Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH) thì thực hiện xác định lại mức độ khuyết tật, cụ thể: 1.1. Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân hoặc liệt toàn thân 1.2. Thiếu hai tay 1.5. Mù hai mắt hoặc thiếu hai mắt 1.6. Liệt hoàn toàn hai tay hoặc liệt nửa người 1.7. Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên mắc một hoặc nhiều loại bệnh: bệnh bại não, não úng thủy, tâm thần phân liệt

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	2. Người có thẩm quyền/ cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã

G. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định việc bãi bỏ
I. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp			
1	BLĐ-TBVXH-HCM-286334	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (được thay thế bởi thủ tục Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
II. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			
1	T-HCM-271066-TT	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh có từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	- Thông tư số 26/2012/TT- LĐTBXH ngày 12/11/2012 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/ 2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật. - Bị bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định việc bãi bỏ
			đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
III. Lĩnh vực Lao động nước ngoài			
1	BLĐ- TBVXH- HCM-286312	Thu hồi giấy phép lao động	Bị bãi bỏ bởi Điều 13 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018).
2	T-HCM- 272434-TT	Giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của người sử dụng lao động	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018). (được thay thế bởi thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài)
3	T-HCM- 242435-TT	Giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của người sử dụng lao động	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 08/10/2018). - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (có hiệu lực từ ngày 18/12/2018).

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định việc bãi bỏ
			(được thay thế bởi thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài)

H. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CÁC CƠ QUAN KHÁC (SỞ BAN NGÀNH)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định việc bãi bỏ
I. Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội			
1	T-HCM-272026-TT	Tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội	Bị bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.
2	T-HCM-271126-TT	Chế độ thăm gặp thân nhân đối với học viên tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội	- Bị bãi bỏ bởi Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính. - Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
II. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp			
1	HCM-273698	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc các Sở, ban, ngành	Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

		(được thay thế bởi thủ tục Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc các Sở, ngành khác)
--	--	---

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định việc bãi bỏ
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp			
1	HCM-273699	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. (được thay thế bởi thủ tục Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện)